

HỌC TÍCH CỘC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TÍCH CỘC

LÔU VĂN PHỤ(*)

Hành phúc của người Thầy là biết nỗ lực kết quả học tập của những học viên, những kiến thức, kỹ năng nỗ lực trang bị mà nỗ lực vẫn dùng tốt vào thời tiến công tại. Bài viết này xin trao đổi một số vấn đề về phương pháp học tích cực về phương pháp giảng dạy tích cực mà Trường Cán bộ TP Hồ Chí Minh triển khai trong những năm qua phát huy hiệu quả trên vein trong giảng dạy lý luận Mác – Lênin, chuyển từ giảng dạy sang hướng dẫn cách học.

Theo quan niệm hiện đại, nếu học viên học không tốt thì giảng viên (GV) chừa hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nói cách khác, GV uyển thâm, tài giỏi không học viên không nhận thức nỗ lực các tri thức và kỹ năng chuẩn mực của bài giảng thì quá trình dạy học chừa rất yếu kém. GV phải thông qua các phương pháp, các hành động hướng dẫn để học viên thu nhận nỗ lực tri thức và kỹ năng tốt nhất.

Phương pháp giảng dạy tích cực phải nỗ lực kết hợp những bộ Chương trình, giáo trình, quy chế thiết bị, hình thức nhận giải kiểm tra, và học viên cũng phải học tích cực.

Phương pháp là con thuyền chèo kiến thức. Nếu thời cần phải biết phương pháp với phương tiện. Phương pháp không đồng nhất với phương tiện. Học viên học tích cực ngoài việc chủ động tìm tòi, nghiên cứu tài liệu, giáo trình, chuẩn bị chu đáo về công tác luận, còn phải tích cực tham gia các hoạt động trên lớp và tích nghi tốt với các phương pháp mà giảng viên sử dụng.

Mục tiêu bài giảng là kết quả mà GV phải

hoàn thành. Nếu nỗ lực nỗ lực chất lượng dạy học của GV. Dù quan niệm hiện đại coi nhất học viên ở vị trí trung tâm thì dạy và học vẫn mang bản chất không thay đổi là GV giúp học viên thu nhận các tri thức, kỹ năng và thái độ cần thiết. Tuy nhiên tri thức, kỹ năng, thái độ mà học viên cần phải lĩnh hội nỗ lực qua giờ giảng không nhất thiết là của bản thân GV, mà có thể trong các tài liệu mà GV hướng dẫn nỗ lực, trong bối cảnh mà GV tạo điều kiện cho học viên tham gia, ôn các chuyển gia mà GV môi nên lớp, thậm chí ôn bản học mà GV tạo điều kiện cho học viên trao đổi lẫn nhau. Vấn đề cần nhận mạnh không phải là tri thức, kỹ năng và thái độ mà học viên nhận nỗ lực từ đâu, bằng cách nào. Nếu quan trọng là học viên phải làm chủ nỗ lực những tri thức, kỹ năng và thái độ cần thiết nội trong giờ giảng. Nói cách khác, thành quả học tập của học viên quyết định chất lượng dạy học của GV.

Cụ thể hơn, mức tiêu mà GV phải đạt nỗ lực sau khi kết thúc bài giảng là học viên phải nắm nỗ lực:

- Lĩnh tri thức khoa học tối thiểu liên quan nên chủ đề trình bày. Tất nhiên, nếu học viên môi trường nỗ lực lĩnh tri thức nhận nỗ lực trong bài giảng càng nhiều càng tốt. Song yêu cầu tối thiểu là học viên phải làm chủ nỗ lực các tri thức cơ bản theo giáo trình hoặc chương trình giảng dạy. Việc nắm nỗ lực lĩnh tri thức khoa học này bao hàm các việc hiểu nắm và tạo hợp tri thức theo hệ thống khoa học.

- Kỹ năng áp dụng tri thức nội vào thực tiễn cuộc sống. Việc thu nhận kỹ năng phải bao hàm cả nội dung lý thuyết (hiểu nỗ lực cách làm) và sự thành thạo ôi mội nhất nên thông qua quá trình thực hành trên lớp.

(*) TS. Trường Phong Nào tại Trường Cán bộ thành phố Hồ Chí Minh

- Tin tưởng vào số năng lực của tri thức khoa học và thái độ tích cực trong việc dùng kỹ năng vào đời sống. Cùng hòa lại GV không những truyền tải tri thức, kỹ năng, mà còn tạo thái độ tích cực của học viên về nội dung giảng dạy.

Nhiều học viên hiện nay thiếu năng lực trong học tập: không tìm tòi thông tin môi trường kiến thức chuyên môn của mình, không phát huy hết tiềm năng của các phương tiện học tập, không vận dụng các phương pháp sáng tạo trong học tập. Ba tiêu chí cho phương pháp dạy và học ở trường Cao đẳng (1), *Việc dạy cách học, học cách học* để tạo thói quen, niềm say mê và khả năng học suốt đời là nội dung bao quát của việc dạy và học. (2), *Lấy người học làm trung tâm* hoặc hướng vào người học (learner centered) để phát huy tính chủ động của người học. (3), Khai thác triệt để công nghệ thông tin và truyền thông (ICT – Information and Communication Technologies). Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông để giúp học viên chọn nhận và xử lý thông tin nhanh chóng để biến thành tri thức.

Giảng viên hiện nay không chỉ là người truyền thụ kiến thức mà là người hỗ trợ, hướng dẫn học viên tìm chọn và xử lý thông tin. Vì trí của người GV không phải là kho chứa sẵn sàng cấp, mà bằng trí tuệ và sự tổng trải của mình trong quá trình dẫn dắt học viên tìm hiểu, làm cho học viên biết tìm hiểu, tìm và dùng; luôn liên hệ với thực tiễn nâng cao; làm cho học viên biết hợp tác và chia sẻ. Tạo dựng sự hỗ trợ của phương tiện dạy học, giúp cho học viên học cách thức tìm hiểu biết. Có trình độ khám phá và khai phá trong học thuật. Học kỹ năng thực hành và thái độ tích cực trong nghề nghiệp. Học phong cách học tập, sáng tạo, linh hoạt trong nhận thức và hành động. Biết nắm bắt và duy trì sự đổi mới. Học phương pháp nghiên cứu để phân tích nội dung và mọi trường hợp để tìm giải pháp nâng cao giải quyết những tình huống đã xảy ra.

Một số phương pháp giảng dạy tích cực ở

sử dụng phổ biến: Phương pháp nhanh; phương pháp hỏi – đáp; nếu yêu cầu ghi lên bảng, làm việc nhóm, phương pháp tình huống, phương pháp hỏi chuyên gia, phương pháp đóng vai, bài ca v.v...

Tuy mức độ, nội dung học viên mà GV chọn sử dụng các phương pháp thích hợp. Nội dung tổng phương pháp giảng dạy, nội dung tham gia tích cực của học viên. Học viên cần biết cách tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Học viên học bằng mắt, học bằng tai, học bằng tay, học mà vui, học để làm việc. Do nội dung GV cần phải sử dụng kết hợp các phương pháp để tạo ra các hoạt động cho học viên, giúp học viên hiểu và vận dụng vào thực tiễn công tác.

Phương pháp làm việc nhóm, mục tiêu là để các thành viên bày tỏ suy nghĩ của mình, phát huy tính độc lập sáng tạo của học viên. Nội dung các học viên có thể chia sẻ kinh nghiệm, thông tin với nhau để hoàn thiện hơn kiến thức của mình. Ngoài ra phương pháp này cũng tăng cường tính làm việc tập thể tạo không khí sôi nổi, dẫn dắt trong học tập.

Học viên phải thực hiện các yêu cầu do GV nêu ra; tự giác, tích cực tham gia hoạt động nhóm để thảo luận xây dựng bài, hoàn thành nhiệm vụ theo sự phân công của nhóm. GV cần quan sát, hướng dẫn, nâng đỡ thu hút học viên các nhóm làm việc tích cực, tránh tình trạng một số học viên khi làm việc nhóm tranh thủ giải lao hoặc làm việc riêng.

Phương pháp tình huống nội dung học viên phải nâng cao, yêu thích kiến thức và có khả năng tự duy độc lập. Nếu học viên đã quen thuộc với cách tiếp thu kiến thức thụ động, khi chuyển qua phương pháp tình huống sẽ không thích ứng được khiến lớp học rời rạc, ulla.

Phương pháp đóng vai, là phương pháp giảng dạy nhằm giúp học viên suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một số kiến thức để mà học viên quan sát được. Việc “điền” không phải là phần chính của phương pháp này và nên thể hiện quan trọng nhất là phần thảo luận sau phần điền ấy. Qua đóng vai, và cần biết khi kết hợp với phương pháp

thảo luận nhóm, hoặc việc coi nhiều kiến tập sẽ dùng ngoài ngữ cảnh để đạt những ý tưởng của mình trước tập thể. Học viên nên rèn luyện khả năng nộp ứng linh hoạt khi tranh luận hay trả lời các câu hỏi và sẽ mạnh dạn, tự tin, bình tĩnh trước năm lớp. Tăng thêm tinh thần kết, sẽ hợp tác và ý thức tập thể.

Phương pháp hỏi chuyên gia là cách thức môi trường hoặc cung cấp những tri thức chuyên sâu cho người học về một lĩnh vực cụ thể mà giảng viên trình bày tài liệu hướng dẫn hoặc tập chừa để cấp nhận thông qua giải pháp của người coi trình bày chuyên sâu về lĩnh vực nội hay con gọi là chuyên gia. Phương pháp này rất có hiệu quả với những môn học mang tính lý luận và có tính trừu tượng cao. Có thể là chuyên gia mời ngoài, chuyên gia giảng viên (đến ra nhà một công nhân trong một buổi giảng), cũng có thể là chuyên gia là học viên (nếu trong lớp có những học viên hoạt động chuyên sâu, hoặc am hiểu sâu sắc về lĩnh vực mà chủ đề đang nghiên cứu). Ví dụ, giờ giảng về chuyên đề về Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa (môn Chủ nghĩa xã hội khoa học). Nếu tại: Về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong thời đại hiện nay. GV yêu cầu các nhóm hãy đặt câu hỏi (chia lớp ra 5 nhóm - mỗi nhóm 2 câu) và nêu những thắc mắc để làm rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại hiện nay. Mời chuyên gia giải đáp các câu hỏi và GV tổng kết. Hoặc giờ giảng về chuyên đề về Tổ quốc Hoà Chí Minh và đại ngàn kết đoàn tộc (Môn Tổ quốc Hoà Chí Minh). Nếu tại "Tổ quốc Hoà Chí Minh nói với tôi giai cấp và văn phòng nông nghiệp công nhân", GV nêu yêu cầu: Hãy nêu những niềm mơ ước nhóm muốn hiểu rõ hơn về tổ quốc Hoà Chí Minh nói với văn phòng tôi giai cấp. Quan trọng là phải lấy được nhiều câu hỏi từ học viên. Nếu học viên nêu được câu hỏi, GV cần hướng dẫn kỹ lưỡng và có thể gợi ý cho học viên cách đặt câu hỏi.

Một số kỹ thuật khác sử dụng thể hiện logic bài giảng từ lý thuyết đến thực tiễn. Từ những năm, giới thiệu về phân tích thực trạng và

để tìm ra vấn đề cần giải quyết, xác định nguyên nhân của vấn đề để đạt được mục tiêu cần đạt được, tìm giải pháp/phương án để giải quyết vấn đề và lập kế hoạch triển khai.

Lập bản đồ tư duy - MIND-MAP là kỹ thuật dùng để giúp giới thiệu một vấn đề hoặc một chủ đề/cô quan, hay một nội dung/vấn đề. Khi thực hiện mind-map, đưa ra càng nhiều ý tưởng càng tốt, không cần quan tâm ý tưởng nào đúng hay sai, logic hay phi logic. Nhiều quan trọng là sau đó chúng ta kết nối và nhóm các ý tưởng đó lại theo cách của mình.

SWOT - Kỹ thuật phân tích thực trạng: phân tích thực trạng với thực tiễn.

Giúp học viên phân tích thực trạng một tổ chức/cô quan/nhân và hay một nội dung/vấn đề từ phòng diện nội trường bên trong và bên ngoài của nó. Phân tích Thế mạnh (S-Strengths), Mặt yếu (W-Weaknesses), Cơ hội (O -Opportunities), Nguy cơ (T-Threats). Cho các nhìn toàn diện về các yếu tố bên trong và bên ngoài hay các tiến sau này.

Số xương cá (FISHBONE) - kỹ thuật phân tích nguyên nhân, là một công cụ phân tích thực trạng, giúp học viên xác định các nguyên nhân có thể có của vấn đề và các giải pháp có thể có cho vấn đề đó.

Cây vấn đề (PROBLEM TREE): Kỹ thuật phân tích nguyên nhân - hệ quả để từ đó có thể đưa ra nhiều giải pháp xử lý. Là kỹ thuật phát triển nên từ Mind-map, giúp học viên chia ra các mối quan hệ nguyên nhân - hệ quả về tổ chức/cô quan/nhân và, hay nội dung/vấn đề. Phân tích toàn diện các nguyên nhân - hệ quả để từ đó có thể đưa ra nhiều giải pháp xử lý. Nếu biết tốt khi vấn đề giải quyết và đưa ra quyết định trong công tác lãnh đạo và quản lý.

Cây mục tiêu (OBJECTIVE TREE): Kỹ thuật để xác định các mục tiêu/giải pháp. Tiếp nối sau kỹ thuật Cây vấn đề. Giúp học viên đưa ra các mục tiêu/giải pháp liên quan đến vấn đề đang phân tích và các xử lý. Đưa ra nhiều mục tiêu/phương án/giải pháp để xử lý vấn đề qua đó sẽ có sự lựa chọn phương án khả thi nhất.

Học tích cực không thể không cần cấp nhận

phương pháp Note hiệu quả

- Phương pháp SQ3R (Francis Robinson, 1970) là một kỹ thuật hữu hiệu nhằm giúp chúng ta nắm hết toàn bộ nội dung thông tin của một tài liệu, một quyển sách, ... thông qua việc làm cho ta phải chú tâm note tài liệu một cách tích cực. Phương pháp này được nhiều trường đại học trên thế giới khuyến khích các sinh viên sử dụng để nâng cao hiệu quả học tập, nghiên cứu.

Các bước của SQ3R là: viết tắt của các kỹ thuật mà chúng ta sẽ sử dụng liên tiếp để đạt đến mức nhớ cuối cùng nắm toàn bộ nội dung của tài liệu.

Survey-Question-Read-Recite-Review.
Survey (Khảo sát): Thu thập các thông tin cần thiết để tập trung.

Trước khi note bất kỳ tài liệu nào, hãy danh vai phứt ban đầu để xem xét tổng quát tài liệu bằng cách xem qua mục lục, các tiêu đề của chương, các tựa đề phần tóm tắt, phần mở đầu, phần kết luận ...

Hãy cố gắng nhớ ra ý kiến liệu rằng tài liệu hay cuốn sách này có giúp ích gì cho bạn không? Việc xem xét tổng quát tài liệu sẽ giúp chúng ta

có một khái niệm ban đầu và sẵn quen thuộc với nội dung sắp sửa học.

Question (Đặt câu hỏi): làm cho não của bạn bắt đầu hoạt động và tập trung bằng cách đóng lên một loạt câu hỏi làm "khung sườn" cho nội dung. Chúng ta có thể sử dụng kỹ thuật 5W1H để tạo ra các câu hỏi hoặc sử dụng ngay các câu hỏi do giáo viên đưa ra, câu hỏi ở đầu chương của sách...

Read (Đọc): đọc thông tin vào câu trước mà bạn đã đóng lên.

Tiến hành note tài liệu. Trong quá trình note, hãy cố gắng tập trung tìm kiếm các chi tiết nhằm giúp ta trả lời những câu hỏi đã đặt ra.

Khi note, chúng ta có thể sử dụng kỹ thuật

mindmap để ghi chú các chi tiết.

Recite (Thuật lại): nhớ tên gọi của nội "thuật lại", ở bước này chúng ta giúp não bắt tập trung ghi nhớ về nội dung và xem bằng cách thuật lại, diễn giải nội dung của nội dung bằng chính ngôn ngữ của bản thân.

Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng chúng ta coi xu hướng quên đến 80% nội dung mà mình đã học sau 2 tuần lễ. Nhưng nếu chúng ta tiến hành bước "thuật lại", thì chúng ta chỉ quên chỉ 20% với cùng thời gian 2 tuần.

Review (Xem lại): bước cuối cùng này theo những tình huống mà chúng ta đã nhắc nhớ "Văn ôn, Võ luyện".

Vào ngày hôm sau, tuần sau, hãy thời quay lại quyển sách để xem thời bản nhớ ở đâu và coi thuật lại bằng chính từ ngữ của bản bao nhiêu về nội dung. Ở bước này, chúng ta cần nhìn lướt lại quyển sách để note, các câu trả lời đã hoàn thành, các câu hỏi đã đặt ra và thời xem bản coi trả lời chúng một cách trôi chảy hay không. Nếu không, hãy làm lại các bước trên.

Bước cuối cùng này giúp cho nội dung được làm mới và ghi nhớ lâu hơn

Với phương pháp SQ3R, chúng ta sẽ rèn luyện cho mình kỹ năng học và note một cách tích cực, tránh bỏ lỡ những thời điểm cần ngay thì, nắm vững nội dung và kiến thức các sách, các giai trình, ...

Các kỹ năng học và học tích cực được ví như những trang thiết bị của người lính của Trang thiết bị càng hiệu quả kỹ năng sử dụng trang thiết bị càng thuận tiện thì người lính sẽ càng thoải mái và vững trong chiến đấu của nhân loại. Phương pháp dạy và học tích cực luôn hướng tới mức nhớ phát triển năng lực giải quyết vấn đề để biết làm việc sáng tạo trong học tập. Phương pháp này là cao vai trò người học bằng hoạt động của người học qua sử dụng não để tìm kiếm lĩnh vực cao tri thức...

